

Số: 121 /2020/QĐST-HN&GD

Yên Thành, ngày 29 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **144/2020/TLST/HNGĐ**, Ngày 07 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị D- sinh năm 1994

Địa chỉ: xóm Phan Đình Phùng, xã Hoa Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Nguyễn Công C- sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm Phan Đình Phùng, xã Hoa Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54,55;81.82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Công C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung:

Vợ chồng có 1 con chung là cháu Nguyễn Phương A– sinh ngày 23/5/2020. Vợ chồng thống nhất giao con chung Nguyễn Phương Anh- sinh ngày 23/5/2013 cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C đến khi có yêu cầu. Anh C có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Công C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị D phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Án phí của chị Thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000401 ngày 04 tháng 5 năm 2020 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã Hoa Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thái Dương